

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021-2025”

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ kế hoạch số: 83 ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc Thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2025”

Để thực hiện tốt Đề án “Củng cố, tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng DQTV huyện Cẩm Thủy, giai đoạn năm 2021 – 2025”. UBND xã Cẩm Tân lập kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt sâu rộng tới các cấp, các ngành, các thôn trong toàn xã thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng Dân quân tự vệ huyện Cẩm Thủy, giai đoạn 2021-2026”. Từ đó tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng Dân quân xã vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng, An ninh và hoàn thành thắng lợi trong mọi nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện kế hoạch đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất từ xã đến thôn.

- Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành đặc biệt là vai trò làm tham mưu của Ban CHQS xã trong triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch Đề án.

- Xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo chất lượng, số lượng theo đúng Đề án đã quy định.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Tổ chức, biên chế

1.1. Tổ chức đơn vị Dân quân

Thực hiện theo Điều 15 Luật Dân quân tự vệ, Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT- BQP ngày 23/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ.

1.2. Tổ chức, biên chế

- Lực lượng dân quân cơ động: Tổ chức 01 trung đội dân quân cơ động; Tổ chức 01 trung đội dân quân cối 82mm; các tổ Dân quân tại chỗ, Dân quân bình chủng.

+ Tổ chức 1 trung đội DQ cơ động xã = 28 đ/c (1 trung đội trưởng, 3 tiểu đội trưởng và 24 chiến sĩ).

+ Tổ chức 1 trung đội DQ cối 82mm xã = 13 đ/c (1 trung đội trưởng, 2 tiểu đội trưởng và 10 chiến sĩ).

- Lực lượng dân quân bình chủng bảo đảm:

+ Dân quân Hóa học: Xây dựng 01 tổ = 03 đ/c.

+ Dân quân Thông tin: Xây dựng 01 tổ = 03 đ/c.

1.3. Số lượng Dân quân

* Tổng số: Dân quân toàn xã = 71 đồng chí

1.4. Các chức vụ chỉ huy Dân quân

- Ban chỉ huy quân sự xã: = 04 đồng chí, trong đó:

+ Chỉ huy trưởng là Đảng ủy viên, thành viên HĐND, ủy viên Ủy ban nhân dân, sỹ quan dự bị

+ Chính trị viên do Bí thư Đảng ủy xã kiêm nhiệm.

+ Chính trị viên phó do bí thư Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh xã kiêm nhiệm.

+ Phó chỉ huy trưởng là cán bộ không chuyên trách.

- Thôn đội trưởng:

+ Tổng số 08 đồng chí, trong đó:

(Tổ chức biên chế dân quân tại phụ lục 1)

2. Huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập

2.1. Huấn luyện Dân quân:

Hàng năm, tổ chức huấn luyện đúng đủ nội dung, chương trình quy định cho 100% lực lượng Dân quân cơ động, tại chỗ và bình chủng. Thực hiện nghiêm túc thời gian huấn luyện (15 ngày đối với Dân quân năm thứ nhất; 12 ngày đối với Dân quân cơ động, bình chủng; 07 ngày đối với Dân quân tại chỗ), phấn đấu kết quả huấn luyện đạt 77% trở lên khá giỏi, bảo đảm an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, bảo đảm đủ mô hình, học cụ huấn luyện, xây dựng, củng cố hệ thống thao trường, bãi tập đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập của lực lượng Dân quân và các lực lượng khác.

2.2. Diễn tập chiến đấu phòng thủ xã:

Chỉ đạo lực lượng Dân quân tham gia diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, lực lượng Dân quân tham gia đúng đủ quân số, thời gian theo quy định (quân số 32đ/c; thời gian 02 ngày kết quả đạt khá bảo đảm an toàn tuyệt đối).

2.3. Trục sẵn sàng chiến đấu:

Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ nhất là các dịp lễ tết, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương (trong đó Dân quân cơ động, quân số 28 đồng chí, thời gian 25 ngày/năm).

2.4. Tham gia bảo đảm trật tự, an toàn xã hội:

Thực hiện tốt Nghị định số 02/2020/ND-CP về phối hợp hoạt động của Dân quân tự vệ với các lực lượng trong bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn (trong đó Dân quân cơ động, quân số 28 đồng chí, thời gian 30 ngày/năm).

2.5. *Tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ* (Dân quân cơ động, quân số 28 đồng chí, thời gian 15 ngày/năm).

2.6. *Tham gia bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường:*

Hàng năm phối hợp với lực lượng Kiểm Lâm và các lực lượng tuần tra, bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường trong địa bàn xã và các địa bàn lân cận (trong đó Ban CHQS xã, Dân quân cơ động, thôn đội trưởng 08 đồng chí, thời gian 90 ngày/năm).

2.7. *Nhiệm vụ phòng thủ dân sự và các nhiệm vụ đột xuất khác...* (Dân quân cơ động, tại chỗ, quân số 32 đồng chí, thời gian 35 ngày/năm).

3. Bảo đảm cho Dân quân

3.1. *Bảo đảm sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, hoạt động*

- Vũ khí, vật liệu nổ quân dụng: Củng cố hệ thống phòng làm việc Ban CHQS như lắp đặt camera, cửa sắt bảo đảm quản lý tốt vũ khí trang bị được cấp phát, thường xuyên phối hợp với công an rà soát nắm chắc tình hình địa bàn bảo đảm quản lý tốt các loại vật liệu nổ.

- Công cụ hỗ trợ, vũ khí thô sơ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật: Hàng năm đầu tư làm mới mô hình học cụ, vũ khí tự tạo bảo đảm cho nhiệm vụ huấn luyện và diễn tập và hoạt động của Dân quân tự vệ .

- Bảo đảm trang bị cho Dân quân cơ động 30% súng K63 được trang bị 100% các loại trường côn, đoản côn và các vật chất khác bảo đảm cho SSCĐ.

- Trụ sở hoặc nơi làm việc: Từng bước đầu tư trang bị đầy đủ trang thiết bị như bàn ghế làm việc, tủ đựng tài liệu, máy tính, các biển bảng xây dựng chính quy phòng làm việc và các vật chất khác phục vụ các hoạt động công tác QP hàng năm.

- Củng cố, làm mới các loại mô hình học cụ phục vụ cho huấn luyện như bia, bảng, công cụ hỗ trợ và các vật chất khác theo quy định.

+ Bố trí kho cất giữ vũ khí trang bị được biên chế, trang phục, vật chất huấn luyện, phòng, chống lụt bão (phần đầu bảo đảm đủ trong năm 2023).

+ Nơi ăn, nghỉ của dân quân thường trực

3.2. *Bảo đảm chế độ, chính sách*

Thường xuyên quan tâm bảo đảm chế độ chính sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho huấn luyện, hoạt động, làm việc của DQ, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về chế độ chính sách cho DQ. Từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị chủ động quan tâm tạo điều kiện giải quyết việc làm tại chỗ cho DQ để đảm bảo thuận tiện cho việc huy động DQ làm nhiệm vụ khi có tình huống và từng bước đầu tư nâng cấp nơi làm việc, mua sắm trang thiết bị bảo đảm cho hoạt động của Ban CHQS xã.

- DQ được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Luật DQTV số 48/2019/QH14, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và các Nghị quyết có liên quan của HĐND tỉnh.

4. Kinh phí bảo đảm

+ Đảm bảo kinh phí cho việc đăng ký, quản lý, xây dựng lực lượng Dân quân thuộc quyền; hoạt động ngày truyền thông của DQTV do thị trấn tổ chức;

+ Chi trả phụ cấp thâm niên (theo cùng kỳ lương, phụ cấp hàng tháng và được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế) cho cán bộ Ban CHQS cấp xã; chi trả phụ cấp tháng, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền ăn, công tác phí, trợ cấp cho Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã theo quy định của pháp luật; chi trả phụ cấp tháng cho Tổ đội trưởng; hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho Trung đội trưởng, tiểu đội trưởng Dân quân cơ động.

+ Trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn và các khoản chi phí khác cho: Dân quân tại chỗ khi được huy động huấn luyện theo kế hoạch; Dân quân khi huy động trực SSCĐ, phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai, diễn tập phòng thủ xã và các nhiệm vụ khác ở địa phương theo quy định của pháp luật;

+ Chi mua sắm, sửa chữa trang, thiết bị làm việc cho Ban CHQS xã; mua sắm, sản xuất vũ khí tự tạo, công cụ hỗ trợ, phương tiện cần thiết; bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa vũ khí trang bị biên chế cho lực lượng Dân quân của thị trấn phục vụ huấn luyện, hoạt động;

+ Chi cho tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác DQ của địa phương;

+ Các khoản chi khác cho lực lượng Dân quân theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai kế hoạch

- Căn cứ vào thực trạng công tác DQ ở địa phương, tham mưu cho Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo xây dựng, nâng cao chất lượng DQ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về xây dựng và hoạt động của DQ vào Nghị quyết lãnh đạo thường xuyên, xem đây là một trong những nội dung quan trọng trong lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương;

- Ban CHQS xã, trên cơ sở Nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, các văn bản pháp luật về DQTV và kế hoạch của cấp trên, hàng năm xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để chỉ đạo, quản lý DQ có hiệu quả. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức triển khai thực hiện công tác DQ.

- Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể các cấp có trách nhiệm phối hợp với Ban CHQS xã làm tốt công tác tuyển chọn, quản lý, giáo dục, huấn luyện DQ, kịp thời động viên cả về tinh thần và vật chất đối với lực lượng DQ trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn ...v.v.

2. Nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị

- Đối với cấp ủy Đảng Đề nghị Đảng ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các ban, ngành, đoàn thể địa phương tập trung xây dựng nâng cao chất lượng lực lượng DQ. Các ban, ngành thị trấn thường xuyên quan tâm phối hợp chỉ đạo tuyên truyền, theo dõi, kiểm tra, nắm bắt tình hình và kết quả tổ chức thực hiện của địa phương.

- Ban CHQS xã Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành tham mưu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án, xây dựng quy chế, ký kết quy chế phối hợp, xây dựng kế hoạch sử dụng DQ trong bảo vệ ANCT, TTATXH, phòng, chống thiên tai, TKCN, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng. Hàng năm xây dựng kế hoạch công tác DQ, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai cho các tổ dân phố, lập kế hoạch triển khai thực hiện công tác DQ bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả. Phối hợp với Kế toán ngân sách thị trấn lập dự toán bảo đảm ngân sách cho công tác DQ đúng theo quy định.

Chủ trì tham mưu cho UBND xã tổ chức mua sắm trang thiết bị, công cụ hỗ trợ bảo đảm cho huấn luyện, hoạt động của DQ; bảo đảm trang thiết bị phục vụ hoạt động của DQ.

- Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan Phối hợp với Ban CHQS xã tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đôn đốc, kiểm tra, tạo mọi điều kiện cho địa phương, xây dựng lực lượng và bảo đảm chế độ chính sách cho DQ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương trong giai đoạn mới.

- Các thôn tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch và đấu mới với Ban Chỉ huy quân sự xã đề nghị miễn nhiệm, bổ nhiệm thay thế những đồng chí cán bộ thôn đội trưởng, b/trưởng, a/trưởng và chiến sỹ dân quân theo quy định của Luật dân quân tự vệ đã quy định.

3. Tiến độ thực hiện

- Năm 2021

+ Thời gian bắt đầu triển khai thực hiện Đề án: Tháng 01/3/2021.

+ Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án (25/4/2021).

+ Tổ chức xây dựng, điều chỉnh lực lượng, kiện toàn tổ chức chỉ huy DQ theo nội dung kế hoạch (điều chỉnh lực lượng từ 01/4/2021). Tập trung nâng cao chất lượng lực lượng Dân quân, nhất là chất lượng chính trị và độ tin cậy, tỷ lệ Đảng viên trong DQ toàn thị trấn đạt 31% trở lên, 80% cán bộ quản lý DQ từ Tổ đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là Đảng viên.

- Đến hết năm 2023

+ Tỷ lệ đảng viên trong DQ toàn thị trấn đạt 33,% trở lên, 90% cán bộ quản lý DQ từ tổ đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

+ Hoàn thành việc xây dựng chính quy Ban CHQS xã.

+ Ban CHQS xã có phòng làm việc riêng. 100% cán bộ quân sự Ban CHQS xã đã qua đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên.

- Đến hết năm 2024

+ Tỷ lệ đảng viên trong DQ toàn xã đạt 35,% trở lên, 100% cán bộ quản lý DQ từ thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

- Đến hết năm 2025

+ Tỷ lệ Đảng viên trong DQ toàn xã đạt 37,% trở lên, 100% cán bộ quản lý DQ từ thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

+ Hoàn thành 100% các mục tiêu của kế hoạch. Kế hoạch này được triển khai trên phạm vi địa bàn toàn xã, yêu cầu Ban CHQS xã và các thôn nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban CHQS huyện (B/c);
- TTĐU, HĐND, UBND xã;
- 08 thôn;
- Lưu VP, QS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyên